TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 57/2020/QĐST-HNGĐ	*Vân Đồn, ngày 31 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa:

Anh Vũ Văn H1 - sinh năm 1988; địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương và chị Nguyễn Thị H2 – sinh năm 1985; địa chỉ: thôn N, xã B, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Vũ Văn H1 và chị Nguyễn Thị H2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị H2 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 (hai) con chung Vũ Văn D – sinh ngày 19/6/2010 và Vũ Văn N - sinh ngày 19/6/2010 cho đến khi thành niên (đủ 18

tuổi); anh Vũ Văn H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 (hai) con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng trên tháng), thời điểm thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2020 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H2 cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh H1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: anh Vũ Văn H1 và chị Nguyễn Thị H2 không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Vũ Văn H1 tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm gồm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Tòa án anh đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002134 ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Anh H1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lý Văn Thái